TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/DS-PT
Ngày 28 tháng 8 năm 2023

V/v“tranh chấp hợp đồng mua bán”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Bà Giang Thị Cẩm Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Nhỏ, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/TLPT-DS ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2023/DS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 117/2023/QĐ-PT ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979. (có mặt)

Cùng Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn N, sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1960. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo:* Ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơntrình bày:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T có bán thức ăn, thuốc thủy sản, vôi cho ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S từ năm 2016 đến 2022. Đến ngày 14/01/2023, ông L, bà T và ông N, bà S có chốt sổ lại xác định ông N, bà S

còn nợ ông L, bà T số tiền 343.660.000 đồng. Trong đơn khởi kiện ông L, bà T ghi 347.660.000 đồng, quá trình giải quyết ông L, bà T xác định do đánh máy nhầm số tiền thực ông, bà yêu cầu là 343.660.000 đồng. Nay ông L, bà T yêu cầu ông N, bà S trả số tiền nợ mua vật T nuôi tôm là 343.660.000 đồng và tiền lãi trong giai đoạn thi hành án. Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần trả lãi suất 10%/năm từ ngày 30/01/2023 đến ngày 08/5/2023.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T kiện đòi ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S trả lãi suất 10%/năm trên số tiền nợ gốc từ ngày 30/01/2023 đến ngày 08/5/2023.

Bị đơn ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị Strình bày:

Ông N, bà T thừa nhận có mua thức ăn, thuốc thủy sản và vôi của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T từ năm 2017 đến 2019. Sau đó chốt lại, ông, bà còn nợ ông L, bà T số tiền 413.600.000 đồng. Ông, bà có trả cho ông L, bà T một phần, đến ngày 14/01/2023 ông, bà có viết biên nhận xác định còn nợ ông L, bà T số tiền 343.660.000 đồng. Nay, ông N, bà S thừa nhận có nợ ông L, bà T số tiền mua vật T nuôi tôm là 343.660.000 đồng, nhưng ông bà yêu cầu được trả dần cho đến khi trả hết nợ và không đồng ý trả lãi theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2023/DS-ST, ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T đối với ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S. Buộc ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S liên đới trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T số tiền 343.660.000 đồng.

+ Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (09/5/2023) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm.

+ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T kiện đòi ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S trả lãi suất 10%/năm trên số tiền nợ gốc từ ngày 30/01/2023 đến ngày 08/5/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 19/5/2023 ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S kháng cáo một phần Bản án số 16/2023/DS-ST, ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Ông N, bà S không đồng ý trả lãi 10%/năm như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.Các đương sự không nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Về nội dung vụ án:*Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2023/DS-ST, ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S kháng cáo trong thời hạn luật định nên đủ cơ sở pháp lý để xem xét kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phần Quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2023/DS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tuyên buộc ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S liên đới trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T số tiền 343.660.000 đồng, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị phần này, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[2] Xét kháng cáo của ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S không đồng ý trả lãi 10% trên số tiền nợ 343.660.000 đồngkể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (ngày 09/5/2023) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nợ.

Ông N, bà S cho rằng cả hai giấy thỏa thuận nhận nợ ngày 19/12/2019 và giấy thỏa thuận nợ ngày 14/01/2023 không ghi tính lãi, nhưng bản án sơ thẩm lại tính lãi, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông N, bà S phần trả lãi suất 10%/năm từ ngày 30/01/2023 đến ngày 08/5/2023 và bản án sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu trên là đúng pháp luật. Đối với lãi suất giai đoạn thi hành án thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm tuyên kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (ngày 09/5/2023) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10% là chưa đúng. Do đó, cấp phúc thẩm sửa phần tuyên về lãi suất giai đoạn thi hành án cho đúng quy định là: *Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Như nhận định phần trên thì không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 16/2023/DS-ST, ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Án phí: Do kháng cáo của ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S không được chấp chận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên, ông N và bà S là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, Viện Kiểm sát không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứkhoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S.

Giữ nguyên Bản án số 16/2023/DS-ST, ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ Điều 357, 430, 440 và Điều 468 Bộ luật Dân sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T đối với ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S.

Buộc ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S liên đới trách nhiệm trả ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T số tiền 343.660.000 đồng (Ba trăm bốn mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).

2/. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T đối với ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S trả lãi 10%/năm trên số tiền nợ gốc từ ngày 30/01/2023 đến ngày 08/5/2023.

4/. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn L, chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí. Ông L, bà T đã nộp tạm ứng án phí 8.691.500 đồng *(Tám triệu, sáu trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng),* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001423 ngày

09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ.

Ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị S được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Vĩnh Lợi;
- CCTHADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Tân